TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **208**/2019/QĐST – HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 07 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Công văn 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn do Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng lập ngày 25 tháng 7 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 236/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Bà Đinh Thị Bích H, sinh ngày 20/02/1977; Nơi cư trú: Khu ĐC 1, trị trấn H, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Tổ 25, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Bích H và ông Phạm Thanh S kết hôn với nhau từ năm 2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 26/5/2011, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng bà H, ông S chung sống hạnh phúc, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do: Vợ chồng không hiểu nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột, không khí gia đình luôn nặng nề, căng thẳng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Do đó bà H, ông S làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy bà H, ông S thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau

về các vấn đề khác, do đó, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà.

[2] Về con chung: Bà Đinh Thị Bích H và ông Phạm Thanh S xác nhận có 01 con chung tên là Phạm Thanh H, sinh ngày 16/5/2013. Bà H, ông S thống nhất thỏa thuận, ly hôn bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chắm sóc con chung Phạm Thanh H, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Bích H và ông Phạm Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà H, ông S xác định không có.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn nuôi con chung khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự bà Đinh Thị Bích H, ông Phạm Thanh S, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Định Thị Bích H, ông Phạm Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đinh Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Thanh H, sinh ngày 16/5/2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Phạm Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà H, ông S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H, ông S xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng Bà Đinh Thị Bích H, ông Phạm Thanh S phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0000640 ngày 07/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy bà H, ông S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND thị trân Hưng Hà Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cương